TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ QUY NHƠN** **TỈNH BÌNH ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 174/2023/QĐST-HNGĐ	*Quy Nhơn, ngày 09 tháng 3 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 165/2023/TLST - HNGĐ ngày 27 tháng 02 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: **Chị Phạm Thị M,** Sinh năm: 1991

Địa chỉ : Thôn C, xã P, huyện T, tỉnh B

Bị đơn : **Anh Đỗ Minh L** Sinh năm: 1984

Địa chỉ : Tổ 2, KV 1, p. N, Tp. Q, tỉnh B

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 58 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 3 năm 2022

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 3 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Thị M và anh Đỗ Minh L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 ***Về con chung:*** Chị M, anh L thống nhất vợ chồng có 02 con chung là các cháu Đỗ Phạm Minh T, sinh ngày 13/12/2014 và Đỗ Phạm Thảo Ánh N, sinh ngày 23/9/2019;

* Việc nuôi con: Chị Mai được trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung là cháu Đỗ Phạm Minh T và Đỗ Phạm Thảo Ánh N;

* Việc cấp dưỡng nuôi con:

- Anh L có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Đỗ Phạm Minh T 1.200.000đ/tháng tính từ ngày 01/3/2023 cho đến khi cháu Tâm tròn 18 tuổi;

- Anh Lanh có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Đỗ Phạm Thảo Ánh N 1.200.000đ/tháng tính từ ngày 01/3/2023 cho đến khi cháu N tròn 18 tuổi.

Vì lợi ích của con, khi cần thiết hai bên đều có quyền yêu cầu thay đổi việc nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

Hai bên có quyền và nghĩa vụ trông nom, chăm sóc giáo dục và nuôi dưỡng con chung, không bên nào được ngăn cản.

2.2 Về tài sản chung: Chị M, anh L thống nhất tự thỏa thuận về chia tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3 Về án phí:

- Chị M thỏa thuận tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí HNGĐST nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0003367 ngày 27/02/2023 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Quy Nhơn, chị M đã nộp đủ án phí, hoàn lại cho chị M 150.000 đồng.

- Anh L phải chịu 150.000đ án phí cấp dưỡng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND Tp. Quy Nhơn;
- CC THADS Tp. Quy Nhơn;
- UBND p. N, Quy Nhơn;
(*Số vào sổ ĐKKH: 76 ngày 11/6/2014*)
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Văn Thị Minh Hòa